

Số: 3848 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Quy hoạch chi tiết tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đường bộ toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 7 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách, vận tải hàng hóa bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 4899/QĐ-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Quy hoạch định hướng phát triển mạng lưới tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đường bộ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Quy hoạch chi tiết tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đường bộ toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Quy hoạch chi tiết tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đường bộ toàn quốc đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với các nội dung sau:

1. Bổ sung cụm từ “Ưu tiên” vào tiết 4 (gạch đầu dòng thứ 4) điểm a mục 3 Điều 1 của Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 như sau:

“- Đối với các tuyến đi và đến địa bàn Hà Nội: Ưu tiên bố trí luồng tuyến đến/đi từ các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương vào các bến xe Hà Nội theo nhu cầu và theo hướng tuyến cũng như tính kết nối với mạng lưới giao thông: Các tuyến theo Quốc lộ 1, Quốc lộ 1B đi vào bến xe Gia Lâm; các tuyến đi theo hướng đường Hồ Chí Minh, Quốc lộ 6 đi vào bến xe Yên Nghĩa; các tuyến đi theo hướng Quốc lộ 32, Cầu Thăng Long đi vào bến xe Mỹ Đình; các tuyến phía Nam đi theo hướng Quốc lộ 1, đường Cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ đi vào bến xe Nước Ngầm, Giáp Bát. Đối với các bến xe: Giáp Bát, Mỹ Đình, Lương Yên giữ ổn định tần suất phương tiện hoạt động đến năm 2020, chỉ tăng cường vào các dịp lễ, tết.”

2. Điều chỉnh mục 2686 và 3353 tại Phụ lục 2A của Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

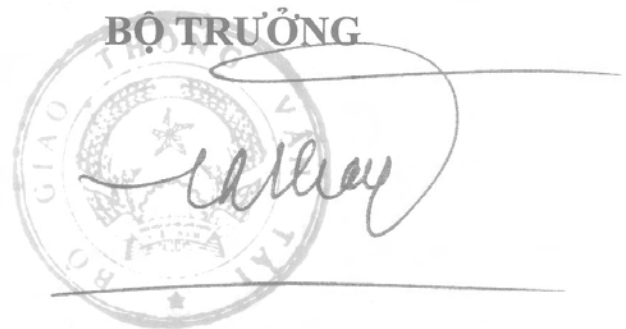
3. Bổ sung Phụ lục 2B của Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 danh mục tuyến theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Ưng*  
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thứ trưởng Lê Đình Thọ;
- Thứ trưởng Nguyễn Hồng Trường;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu VT, V.Tài (Phòng 5b).



**Đinh La Thăng**

## PHỤ LỤC 1

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3848 /QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 10 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Điều chỉnh mục 2686 và 3353 Phụ lục 2A của Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 như sau:

TT	Mã số Tuyến	Tên tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh				Hành trình chạy xe chính (dùng cho cả 2 chiều đi và ngược lại <=>)	Cự ly tuyến (km)	Lưu lượng QH (xe xuất bến / tháng)	Phân loại tuyến quy hoạch	Ghi chú
		Tỉnh nơi đi/đến (và ngược lại)	Tỉnh nơi đi/đến (và ngược lại)	BX nơi đi/đến (và ngược lại)	BX nơi đi/đến (và ngược lại)					
2686	5063.1231.E	TP. Hồ Chí Minh	Tiền Giang	Miền Tây	Tiền Giang	Bến xe Miền Tây - Đường Kinh Dương Vương - Vòng xoay An Lạc - Quốc lộ 1- Đường Cao tốc (Trung Lương - HCM) - Đường dẫn vào Cao tốc - Ngã tư Lương Phú - Quốc lộ 1- Quốc lộ 60 - Đường Ấp Bắc - Bến xe Tiền Giang và ngược lại.	67	900	Tuyến đang khai thác	
3353	6568.1113.B	Cần Thơ	Kiên Giang	Cần Thơ 36NVL	Hà Tiên	Bến xe Cần Thơ 36 NVL - Quốc lộ 91B- Quốc lộ 91 - Quốc lộ 80 - Đường tỉnh 941- Quốc lộ 80 - Bến xe Hà Tiên và ngược lại.	190	150	Tuyến đang khai thác	



## PHỤ LỤC 2

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~3848~~ /QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 10 năm 2015  
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Bổ sung Phụ lục 2B của Quyết định số 2288/QĐ-BGTVT ngày 26 tháng 6 năm 2015 danh mục tuyến như sau:

TT	Mã số tuyến	Tên tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh				Hành trình chạy xe chính (dùng cho cả 2 chiều đi và ngược lại <=>)	Cự ly tuyến (km)	Lưu lượng QH (xe xuất bến/tháng)	Phân loại tuyến quy hoạch	Ghi chú
		Tỉnh nơi đi/đến (và ngược lại)	Tỉnh nơi đi/đến (và ngược lại)	BX nơi đi/đến (và ngược lại)	BX nơi đi/đến (và ngược lại)					
726	1629.1716.A	Hải Phòng	Hà Nội	Đồ Sơn	Yên Nghĩa	Bến xe Đồ Sơn - Quốc lộ 5 - Bến xe Yên Nghĩa và ngược lại.	125	900	Tuyến quy hoạch mới	Năm 2015, 2016 lưu lượng xe xuất bến: 390 chuyến/tháng
727	7488.1211.A	Quảng Trị	Vĩnh Phúc	Lao Bảo	Vĩnh Yên	Bến xe Lao Bảo - Quốc lộ 9 - Đường tránh thành phố Đông Hà - Quốc lộ 1 - Quốc lộ 2 - Bến xe Vĩnh Yên và ngược lại.	730	60	Tuyến quy hoạch mới	